

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2021/HS-ST

Ngày 22-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ H.A.

2. Bà Đỗ Thị H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh L– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị T– Kiểm sát viên.

Ngày 22-7-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 11-6-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 09-7-2021 đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Đăng H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn A C, xã H T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Nguyễn Đăng Tvà bà Nguyễn Thị T1; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 08-12-2020, bị Công an xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; Nhân thân: Ngày 14/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 16/5/2018; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01-4-2021 và tạm giam ngày 07-4-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (có mặt)

2. Người bị hại: Anh Nguyễn Viết T2, sinh năm 1983; trú tại: thôn A C, xã H T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980; trú tại: thôn A C, xã H T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt)

4. Người làm chứng:

4.1. Anh Nguyễn Đăng T3, sinh năm 1993;

4.2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1953;

Đều trú tại: thôn A C, xã H T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 20/3/2021 Nguyễn Đăng H đi bộ một mình qua vườn nhà anh Nguyễn Viết T2 sinh năm 1983 ở thôn A C, xã H T, huyện Khoái Châu thì phát hiện có 04 mắt camera cố định nhãn hiệu @JHUA được lắp trên 02 cột sắt trong vườn nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để đem bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 21/3/2021, H đi bộ đến ruộng nhà anh T2 rồi trèo qua cổng chính vào vườn. Quan sát xung quanh không có người nên H đã rút ổ điện, kéo cột sắt đỡ và tháo 04 mắt camera rồi mang về nhà mình cất giấu. Đến khoảng 10 giờ 30 ngày 21/3/2021, H mang 04 mắt camera trên đến cửa hàng kinh doanh đồ điện gia dụng của anh Nguyễn Văn C sinh năm 1982 ở thôn H T, xã H T bán được số tiền 400.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 01 giờ ngày 26/3/2021, H đi bộ đến vườn nhà anh T2. H phát hiện tại lán trong vườn nhà anh T2 có 01 mắt camera cố định nhãn hiệu EZVIZ nên H trèo qua cổng chính vào vườn. Quan sát xung quanh không có người nên H đã rút ổ điện để tháo mắt camera rồi mang về nhà mình cất giấu. Khoảng 19 giờ ngày 26/3/2021 H tiếp tục mang mắt camera đã trộm cắp được và 01 bộ phát wifi của mình đến cửa hàng của anh C bán với giá là 50.000 đồng/thiết bị rồi tiêu xài cá nhân hết. Cùng ngày 26/3/2021 anh Nguyễn Viết T2 đã trình báo sự việc đến Cơ quan công an.

Ngày 01/4/2021 Nguyễn Đăng H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm: 04 mắt camera cố định, nhãn hiệu @JHUA bằng nhựa, có đặc điểm giống nhau; 01 mắt camera cố định, nhãn hiệu EZVIZ bằng nhựa do anh Nguyễn Văn C tự nguyện giao nộp để trưng cầu định giá tài sản. Cơ quan điều tra còn quản lý của anh C 01 bộ phát wifi, đồng thời thu thập, trích xuất camera lắp đặt tại cửa hàng của anh C ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc vào các ngày 21/3/2021 và 26/3/2021 để trưng cầu giám định.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 05/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Khoái Châu, kết luận: 04 mắt camera cố định, nhãn hiệu @JHUA bằng nhựa, đã qua sử dụng, có đặc

điểm giống nhau, màu trắng - đen, dài 19cm, phần dưới hình tròn đường kính 07cm, phần đầu có kích thước (7,5x7,5)cm, có dán nhãn mác màu trắng ghi HDCVI CAMERA, DH-HAC-HFW1200TLP-S4, MADE IN CHINA, có tổng giá trị thị trường tại thời điểm định giá ngày 21/3/2021 là 613.000 đồng; 01 mắt camera cố định, nhãn hiệu EZVIZ đã qua sử dụng, bằng nhựa, màu trắng - đen, dài 11cm, phần dưới hình tròn đường kính 07cm, phần thân kích thước (09x3,5x06)cm, không có thẻ nhớ, có dán nhãn mác màu trắng ghi EZVIZ Internet Camera, Model: CS-CV206 (CO-1A1WFR), SN: E41094979 05/2020, Made in China, có giá trị thị trường tại thời điểm định giá ngày 26/3/2021 là 100.000 đồng. Tổng giá trị thị trường của tài sản tại thời điểm định giá là 713.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 2937/C09-P6 ngày 18/5/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video mẫu cần giám định.

Quá trình điều tra xác định: 01 bộ phát wifi xác định là của H đã bán nên thuộc quyền sở hữu của anh C; 05 mắt camera là tài sản của anh T2. Ngày 07/5/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: anh T2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu H bồi thường dân sự. Anh C yêu cầu H bồi thường số tiền là 450.000 đồng.

Cáo trạng số: 61/CT-VKS-KC ngày 10-6-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên truy tố Nguyễn Đăng H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn nhận tội và khai báo diễn biến hành vi phạm tội như hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên truy tố trong bản cáo trạng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bị cáo Nguyễn Đăng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Đăng H từ 09 tháng đến 01 năm tù, tính từ ngày 01-4-2021; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với H; Về dân sự, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 357 Bộ luật Dân sự; Buộc H phải trả lại cho anh T2 số tiền là 450.000đ (*Bốn trăm lăm mươi nghìn đồng*)

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình, ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các chứng cứ khác như: Lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên; người làm chứng; Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác, thể hiện: Vào rạng sáng các ngày 21/3/2021 và 26/3/2021; Nguyễn Đăng H đã có hành vi trộm cắp 04 mắt camera cố định, nhãn hiệu @JHUA, trị giá là 613.000đ và 01 mắt camera cố định, nhãn hiệu EZVIZ, trị giá là 100.000đ của anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1982 ở thôn A C, xã H T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; tổng giá trị tài sản H trộm cắp là 713.000đ (*bảy trăm mười ba nghìn đồng*). Tuy giá trị tài sản do H trộm cắp dưới mức hai triệu đồng nhưng ngày 08-12-2020, H đã bị Công an xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, nay lại vi phạm nên hành vi nêu trên của Nguyễn Đăng H đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Nguyễn Đăng H theo tội danh và điều luật áp dụng được thể hiện trong Cáo trạng số 61/CT-VKS-KC ngày 10-6-2021 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình nhưng cố ý phạm tội, thể hiện bị cáo không chịu rèn luyện bản thân nên cần xử lý nghiêm.

[3]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện việc bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú; phạm tội gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân cùng tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 357 Bộ luật Dân sự.

+ Tài sản do H trộm cắp của anh Nguyễn Viết T2 là 05 mắt camera cố định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh T2; Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh T2, anh T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

+ Đối với số tiền 450.000đ, anh Nguyễn Văn C đã trả H khi mua 05 mắt camera, do anh C không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có nên anh C không có lỗi, nay anh C yêu cầu H phải trả lại cho anh số tiền nói trên là có căn cứ nên buộc H phải trả lại cho anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982 ở thôn Hàm Tử, xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên số tiền là 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí trách nhiệm dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Nguyễn Đăng H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt Nguyễn Đăng H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01-4-2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Buộc Nguyễn Đăng H phải trả lại cho anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982 ở thôn Hàm Tử, xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên số tiền là 450.000đ (*Bốn trăm lăm mươi nghìn đồng*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành.

- Anh Nguyễn Viết T2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đăng H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày

tuyên án (ngày 22-7-2021). Bị hại (*vắng mặt*) có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*vắng mặt*) có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKS, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- VKS, Công an huyện Khoái Châu;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi liên quan;
- UBND xã Hàm Tử;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn H